

Bản án số: 172/2021/HS-ST
Ngày 01-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Mạnh Hùng

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt, nguyên là giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Lương Thị Thúy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 161/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 679/2021/HSST-QĐ ngày 26/10/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh năm 1975 tại Hải Phòng, nơi cư trú: Thôn 7, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tóa và bà Nguyễn Thị Mịch (đã chết); có vợ là Đỗ Thị V và có 03 con; tiền án: Bản án số 142/2005/HSST ngày 26/12/2005 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, án phí sơ thẩm 3.339.000 đồng, bồi thường dân sự 65.780.000 đồng. Bị cáo ra tù ngày 30/3/2008, chưa thi hành 2.539.000 đồng án phí sơ thẩm và bồi thường dân sự; tiền sự: không; tạm giam từ ngày 18/5/2021; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu B, Luật sư của Văn phòng luật sư TĐ thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Bị hại: Cháu Đỗ Thị Thanh C, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2005; nơi cư trú: Thôn 7, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng; **vắng mặt (có đơn xin xét**

xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1958; nơi cư trú: Thôn 4, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng là ông ngoại của bị hại; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Đoàn Thị H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2008, Nguyễn Văn A kết hôn và chung sống với chị Đỗ Thị V cùng con riêng của chị Vân là cháu Đỗ Thị Thanh C, sinh ngày 24/5/2005. Quá trình chung sống với nhau, A cùng chị Vân chăm sóc, nuôi dạy cháu C, hiện cả hai đã có thêm một con chung là cháu Nguyễn Quang E, sinh năm 2009.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, A biết cháu C đang tắm ở tầng 2, quan sát thấy cửa phòng chỉ đóng mà không khóa cửa nên đã nảy sinh ý định xâm hại tình dục cháu C. A mở cửa đi vào, áp sát cháu C, dùng tay sờ soạng vùng ngực và đè cháu nằm ngửa trên nền phòng tắm, sau đó dùng miệng hôn vào vùng ngực của cháu C, dùng tay trái ghì cổ, tay phải sờ mó âm hộ rồi đưa ngón giữa bàn tay phải vào âm đạo của cháu C để quan hệ tình dục. Cháu C giãy giụa, hô hoán “Việt ơi, cứu chị”, thì A lấy tay bịt miệng cháu C, sau đó xốc nách cho cháu đứng dậy và nói “con đứng lên bố ngắm tý, không cần phải giầy”. Cháu C chộp lấy vôi hoa sen vung lên đập vào gò má trái của A một nhát nên A bực tức vùng tay phải tát một cái vào mặt cháu C làm cháu bị ngã ngối xuống nền nhà, đồng thời túm tóc cháu C ghì xuống. Cháu C tiếp tục chống cự, dùng miệng cắn vào bắp tay và cẳng tay phải của A rồi lấy 01 thanh kim loại, dài 73,5cm đường kính 0,6cm (thường dùng để thông nhà vệ sinh) vụt về phía A nhưng vẫn bị A áp sát, ghì đè cháu C xuống nền nhà tắm, sau đó A cởi bỏ quần ngoài và quần lót của mình, dùng hai tay giữ tay của cháu C, cho dương vật của mình chà xát nhiều lần vào âm hộ của C. Lúc này cháu C khóc và nói xin lỗi, thì A ngồi dậy mặc quần áo rồi bỏ đi ra ngoài.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, chị Đỗ Thị V đi làm về, được cháu C kể lại sự việc bị bố dượng xâm hại tình dục nên chị Vân đã đưa cháu C đến nhà ông ngoại của cháu là Đỗ Văn D, sinh năm 1958, sau đó ông D đã đưa cháu C đến Công an xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên trình báo.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, được xác định là phòng tắm trên tầng 2 của gia đình cháu C ở thôn thôn 7, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên,

thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 thanh kim loại dài 73,5cm, đường kính 0,6 cm; 01 chiếc bông tai trang sức; 01 khăn bông và một số mẫu lông, tóc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn A, Cơ quan điều tra đã thu giữ của 01 chiếc quần đùi màu đen; 01 chiếc quần lót màu xanh (là bộ quần áo A mang mặc khi gây án) và một số quần đùi, quần lót trong tủ quần áo gia đình A.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 209 ngày 18/5/2021 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng, kết luận: cháu Đỗ Thị Thanh C có các vết xây xước, bầm tím ở vùng cổ trái, vai phải, mông phải, đùi trái. Vết nề đỏ môi lớn bên phải; vết xước rỉ máu tầng sinh môn và mặt trong môi nhỏ sát tại vị trí 7h và 11h, màng trinh còn, không có điểm chảy máu.

Tại bản Kết luận giám định số 86/2021/GĐSH ngày 09/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Trên quần đùi, quần lót gửi giám định có tế bào của Nguyễn Văn A; Trên khăn bông gửi giám định có tế bào lẫn của nhiều người không phân tích được kiểu gen, không đủ cơ sở để truy nguyên cá thể; Mẫu lông gửi giám định là lông, tóc của một người có giới tính nữ, không phân tích được kiểu gen, không đủ cơ sở để truy nguyên cá thể.

Vật chứng vụ án: chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố quản lý, gồm: 01 thanh kim loại; 01 chiếc bông tai trang sức; 01 khăn bông; 07 chiếc quần lót, 06 chiếc quần đùi của A.

Về dân sự: Cháu Đỗ Thị Thanh C và gia đình không yêu cầu Nguyễn Văn A bồi thường, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho A.

Tại bản cáo trạng số 160/CT-VKS-P2 ngày 05/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm a, d khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

A diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại và A diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm: Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 17 năm đến 18 năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và A diện của bị hại không yêu cầu. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại; 01 khăn bông; 07 chiếc quần lót, 06 chiếc quần đùi của A không có giá trị sử dụng; trả lại cho bị hại là cháu Đỗ Thị Thanh C 01 chiếc bông tai trang sức theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Ngoài ra, bị

cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Chủ tọa công bố bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với quan điểm của A diện Viện Kiểm sát về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt vì bị cáo thành khẩn khai báo, ân hận về hành vi phạm tội của mình. Về nhân thân chưa từng phạm tội. Bình thường quan hệ giữa bị cáo với bị hại cũng tốt đẹp, bị cáo quan tâm, chăm sóc yêu thương bị hại như con đẻ của mình. Bị cáo cũng thường cho bị hại tiền tiêu vặt, mua sắm quần áo....

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tranh luận: Đồng ý với quan điểm của A diện Viện Kiểm sát về tội danh và đề xuất mức hình phạt, bởi lẽ A diện của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

A diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đối đáp: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên không đồng ý với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo về việc bị cáo chưa từng phạm tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng; phù hợp với kết quả giám định pháp y về tình dục, xác định đặc điểm dấu vết thương tích, cơ chế hình thành vết thương trên thân thể và bộ phận sinh dục của bị hại; phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn A đã có hành vi

xâm hại tình dục đối với cháu Đỗ Thị Thanh C là người mà A có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục đồng thời là con dượng của A. Thể hiện ở hành vi: Khi thấy cháu C tắm, A đã mở cửa nhà tắm, áp sát cháu C, dùng tay sờ soạng vùng ngực và đè cháu nằm ngửa trên nền phòng tắm, sau đó dùng miệng hôn vào vùng ngực của cháu C, dùng tay trái ghì cổ, tay phải sờ mó âm hộ rồi đưa ngón giữa bàn tay phải vào âm đạo của cháu C. Cháu C giãy giụa, hô hoán thì A lấy tay bịt miệng cháu C, sau đó xốc nách cho cháu đứng dậy và nói “con đứng lên bố ngắm tý, không cần phải giãy”. Cháu C chộp lấy vôi hoa sen vung lên đập vào gò má trái của A một nhát nên A bực tức vung tay phải tát một cái vào mặt cháu C làm cháu bị ngã ngồi xuống nền nhà, đồng thời túm tóc cháu C ghì xuống. Cháu C tiếp tục chống cự, dùng miệng cắn vào bắp tay và cẳng tay phải của A rồi lấy 01 thanh kim loại, dài 73,5cm đường kính 0,6cm (thường dùng để thông nhà vệ sinh) vụt về phía A nhưng vẫn bị A áp sát, ghì đè cháu C xuống nền nhà tắm, sau đó A cởi bỏ quần ngoài và quần lót của mình, dùng hai tay giữ tay của cháu C, cho dương vật của mình chà xát nhiều lần vào âm hộ của C. Lúc này cháu C khóc và nói xin lỗi, thì A ngồi dậy mặc quần áo rồi bỏ đi ra ngoài.

Hành vi của bị cáo đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của trẻ em và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Tại thời điểm thực hiện hành vi giao cấu với cháu C, bị cáo A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cháu C chống cự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đến cùng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” với tình tiết định khung “có tính chất loạn luân” và “đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục” theo quy định tại điểm a,d khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án từ năm 2005 nhưng chưa thực hiện xong nghĩa vụ dân sự và án phí nên chưa được xóa án tích. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: **Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của A diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và ý kiến của người bào chữa của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự vì bị hại và A diện của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

[5] **Về hình phạt:** Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên cũng giảm

nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi lẽ chính bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị hại và A diện của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại; 01 khăn bông; 07 chiếc quần lót, 06 chiếc quần đùi của A không có giá trị sử dụng và trả lại cho bị hại 01 chiếc bông tai trang sức theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 142; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 18 (mười tám) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 18/5/2021).

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại; 01 khăn bông; 07 chiếc quần lót, 06 chiếc quần đùi của A không có giá trị sử dụng và trả lại cháu Đỗ Thị Thanh C 01 chiếc bông tai trang sức theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Bị hại, người A diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện

theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp